

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 96/2021/TLST- DS ngày 14 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ

Địa chỉ: Tháp BIDV số 35, Hàng Vôi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức Tú – Chủ tịch hội đồng quản trị

Đại diện theo uỷ quyền: Bà Lê Thị Hậu – phó giám đốc phòng giao dịch C - Chi nhánh T-Ngân hàng TMCP Đ

Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh H – sinh năm 1980

Bà Lương Thị K - sinh năm 1982

Địa chỉ: chung cư thương mại Bông Sen, đường Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Công ty cổ phần du lịch N

Địa chỉ: phường Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Đình T –Trưởng phòng tổ chức hành chính - Công ty cổ phần du lịch N

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1]. Chấm dứt trước hạn Hợp đồng tín dụng số 01/2017/9305476/HĐTD ngày 16/01/2017 giữa Ngân hàng TMCP Đ và ông Nguyễn Thanh H, bà Lương Thị K.

[2.2]. Ông Nguyễn Thanh H, bà Lương Thị K thống nhất thỏa thuận thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền gốc 390.000.000 đồng (ba trăm chín mươi triệu đồng) và tiền lãi suất tính đến ngày 15/7/2022 là 128.006.858 đồng (một trăm hai mươi tám triệu không trăm linh sáu ngàn tám trăm năm mươi tám đồng). Tổng cộng cả gốc và lãi suất là 518.006.858 đồng (năm trăm mười tám triệu không trăm linh sáu ngàn tám trăm năm mươi tám đồng). Nếu ông Nguyễn Thanh H, bà Lương Thị K không trả được nợ hoặc trả nợ không đủ thì xử lý tài sản thế chấp để đảm bảo khoản vay cho Ngân hàng cụ thể: căn hộ chung cư số 01 tầng 9 thuộc dự án chung cư thương mại Bông Sen số 39, đường Quang Trung, thành phố Vinh, Nghệ An theo Hợp đồng mua bán căn hộ số 210/HĐMB ngày 15/10/2016 giữa Công ty cổ phần du lịch Nghệ An và ông Nguyễn Thanh H theo Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 01/2017/9305476/HĐMB ngày 13/01/2017 giữa bà Lương Thị K, ông Nguyễn Thanh H và Ngân hàng TMCP Đ và Hợp đồng Hợp tác ba bên/thỏa thuận liên kết quản lý tài sản đảm bảo nợ vay giữa Công ty cổ phần du lịch Nghệ An, bà Lương Thị K, ông Nguyễn Thanh H và Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh Thành Vinh – phòng giao dịch Chợ Vinh.

[2.3] Về án phí: bà Lương Thị K, ông Nguyễn Thanh H có đơn xin miễn giảm án phí vì hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương. Miễn giảm một phần án phí cho bà Lương Thị K, ông Nguyễn Thanh H. Bà Lương Thị K, ông Nguyễn Thanh H phải chịu 6.300.000 đồng (sáu triệu ba trăm ngàn đồng) án phí DSST.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm ứng án phí 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng) hiện có tại chi cục thi hành án thành phố Vinh theo biên lai thu số 0009604 ngày 28/10/2021.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra quyết định công nhận sự thỏa thuận, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất của khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Lê Thị Hải Yến